

Bảo Lộc, ngày 28 tháng 06 năm 2023

Số: 162/NQ-ĐHĐCĐ

NGHỊ QUYẾT

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NĂM 2023, NHIỆM KỲ 2023-2028

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ công văn số 2907/UBND-TH3 ngày 31/03/2023 của UBND tỉnh Lâm Đồng về quỹ tiền lương thù lao thực hiện năm 2022 và kế hoạch sử dụng lao động, quỹ tiền lương, thù lao kế hoạch năm 2023 của Công ty.
- Căn cứ công văn số 3384/UBND-TH3 ngày 17/04/2023 của UBND tỉnh Lâm Đồng về việc tham gia ý kiến, biểu quyết tại cuộc họp Hội đồng quản trị, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty.
- Căn cứ Quyết định số 1249/QĐ-UBND ngày 27/06/2023 của UBND tỉnh Lâm Đồng về việc cử người đại diện cơ quan đại diện chủ sở hữu quản lý phần vốn nhà nước và giữ chức danh quản lý tại Công ty, nhiệm kỳ 2023-2028.
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Cấp thoát nước và Xây dựng Bảo Lộc;
- Căn cứ Biên bản Đại hội đồng cổ đông năm 2023, nhiệm kỳ 2023-2028 của Công ty Cổ phần Cấp thoát nước và Xây dựng Bảo Lộc số 44/BB-ĐHĐCĐ ngày 28/06/2023.

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Thông qua kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty Cổ phần Cấp thoát nước và Xây dựng Bảo Lộc năm 2022, Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán và kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023.

- Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022; Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán:

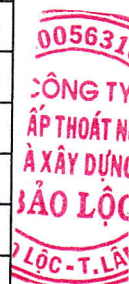
Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2022	Thực hiện năm 2022	Tỷ lệ %
- Nước sản xuất	m ³	4.516.000	4.543.512	100,6
- Nước ghi thu	m ³	3.252.000	3.353.199	103,1
- Tỷ lệ thất thoát	%	28	26.2	-1,8
- Giá thành tiêu thụ SXCN	đ/m ³	8.515	8.672	157,0
- Giá bán bình quân SXCN	đ/m ³	9.001	9.178	102,0
1. Tổng doanh thu	đồng	31.154.852.000	32.055.721.362	102,9
2. Tổng lợi nhuận trước thuế	đồng	1.685.972.000	1.887.713.984	112,0



Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2022	Thực hiện năm 2022	Tỷ lệ %
3. Tổng lợi nhuận sau thuế	đồng	1.348.777.600	1.431.363.046	106,12
+ Tỷ lệ chia cổ tức	%	4,5	4,5	100,0
4. Quỹ lương kế hoạch người lao động sản xuất nước	đồng	6.211.000.000	6.404.000.000	103,1
5. Thu nhập bình quân người/tháng	đồng/ng/th	7.501.208	7.734.300	103,1
6. Quỹ lương kế hoạch của người quản lý	đồng	1.008.000.000	827.000.000	82,0
7. Thù lao HĐQT, BKS	đồng	216.000.000	197.100.000	91,3
8. Đầu tư xây dựng cơ bản, sửa chữa lớn	đồng	5.000.000.000	3.633.389.921	72,7
9. Dự án phát triển nguồn, mạng				
<p>9.1 Dự án: Xây dựng nhà máy nước mặt sông Đại Nga tại thành phố Bảo Lộc giai đoạn 1 công suất 5000m³/ngđ. TMĐT: 37.789.000.000 đồng. Gồm: - Vốn tự có: 3.989.000.000 đồng - Vốn vay: 28.800.000.000 đồng</p>	Đồng	37.789.000.000	Đã và đang thực hiện 07 gói thầu tư vấn (giá trị thực hiện: 638.492.978 đ/ giá trị dự toán: 1.162.547.000đ)	
	<p><u>Căn cứ pháp lý:</u> Quyết định số 1052/QĐ-UBND ngày 13/06/2022 của UBND tỉnh Lâm Đồng về việc chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư dự án.</p>			
<p>9.2 Dự án: Đầu tư hệ thống mạng lưới đường ống cấp nước thành phố Bảo Lộc giai đoạn 1 TMĐT: 52.533.000.000 đồng Gồm: - Vốn tự có: 6.333.000.000 đồng - Vốn vay: 46.200.000.000 đồng</p>	Đồng	52.533.000.000	Hoàn thiện hồ sơ đề xuất dự án.	
	<p><u>Căn cứ pháp lý:</u> - Công văn số 939/UBND-TL ngày 13/02/2023 của UBND tỉnh Lâm Đồng về việc chấp thuận chủ trương đầu tư dự án. - Văn bản đề xuất số 2299/STC ngày 17/10/2022 của Sở Tài chính được UBND tỉnh Lâm Đồng thông qua bằng công văn số 8150/UBND-TL ngày 25/10/2022 qua đó thống nhất chủ trương sử dụng nguồn vốn vay của Quỹ đầu tư phát triển, nguồn vốn hiện có của đơn vị và các nguồn vốn hợp pháp khác (nếu có) để thực hiện Dự án. - Biên bản làm việc ngày 22/12/2022 của Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh với Công ty Cổ phần Cấp thoát nước và Xây dựng Bảo Lộc về việc rà soát, thống nhất khả năng cung cấp tín dụng cho Công ty thực hiện 02 dự án.</p>			

- Kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023:

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch Năm 2023
A.	<u>Sản phẩm chủ yếu</u>		
1	Nước sản xuất	m ³	4.890.000
2	Nước ghi thu	m ³	3.520.800
3	Tỷ lệ thất thoát	%	28%
4	Tỷ lệ tồn thu	%	< 1%
5	Khách hàng phát triển mới	hộ	1.000
6	Kiểm định ban đầu	cái	1.550
7	Kiểm định đồng hồ nước định kỳ	cái	3.800
8	Thay đồng hồ nước	cái	550
B.	<u>Tài chính-Doanh thu</u>		
1	Giá thành tiêu thụ SXCN	đ/m ³	9.050
2	Giá bán bình quân SXCN	đ/m ³	9.178
3	Tổng doanh thu	đồng	34.512.502.400
4	Tổng lợi nhuận trước thuế	đồng	561.662.400
C	Tỷ lệ chia cổ tức	%	4,5
D	Quỹ lương kế hoạch người LĐ SX nước	đồng	6.404.000.000
1	Số lao động SX nước bình quân	người	69
2	Thu nhập bình quân người lao động	đ/n/th	7.734.300
3	Quỹ lương kế hoạch của người quản lý	đồng	1.008.000.000
4	Thù lao HĐQT, Ban Kiểm soát	đồng/năm	216.000.000
E	Đầu tư xây dựng cơ bản, sửa chữa lớn trạm bơm, mạng cấp nước. Trang bị bơm chìm, máy châm clo các trạm bơm.	đồng	5.150.000.000
F	Dự án phát triển nguồn, mạng		
	1. Dự án: Xây dựng nhà máy nước mặt sông Đại Nga tại thành phố Bảo Lộc giai đoạn 1 công suất 5000m ³ /ngđ. TMĐT: 37.789.000.000 đồng. Gồm: - Vốn tự có: 8.989.000.000 đồng - Vốn vay: 28.800.000.000 đồng	đồng	37.150.507.000
	2. Dự án: Đầu tư hệ thống mạng lưới đường ống cấp nước thành phố Bảo Lộc giai đoạn 1 TMĐT: 52.533.000.000 đồng Gồm: - Vốn tự có: 6.333.000.000 đồng - Vốn vay: 46.200.000.000 đồng	đồng	- Hoàn thiện hồ sơ dự án trình thẩm định. - Chuẩn bị thực hiện các gói thầu tư vấn trong giai đoạn chuẩn bị đầu tư.



Điều 2. Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động năm 2022, kế hoạch năm 2023 và tổng kết nhiệm kỳ 2018-2022, phương hướng hoạt động nhiệm kỳ 2023-2028 của Hội đồng quản trị Công ty.

Điều 3. Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động năm 2022, kế hoạch năm 2023 và tổng kết nhiệm kỳ 2018-2022, phương hướng hoạt động nhiệm kỳ 2023-2028 của Ban kiểm soát Công ty.

Điều 4. Thông qua mức chia cổ tức năm kế hoạch 2023 là 4,5% (trả cổ tức bằng tiền) bằng năm 2022. (theo Tờ trình đính kèm)

Điều 5. Thông qua tổng quỹ tiền lương thực hiện năm 2022 là 7,231 tỷ đồng, kế hoạch năm 2023 là 7,412 tỷ đồng và thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát thực hiện năm 2022 là 197,1 triệu đồng và kế hoạch năm 2023 là 216 triệu đồng.

Điều 6. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ năm 2022: (theo Tờ trình đính kèm)

Stt	Chỉ Tiêu	Giá trị (đồng)
1	Lợi nhuận sau thuế trên báo cáo tài chính kiểm toán năm 2022	1.431.363.046
2	Thù lao HĐQT, BKS	45.900.000
3	Quỹ đầu tư phát triển (10%)	138.546.305
4	Quỹ khen thưởng phúc lợi (10%)	138.546.305
5	Chia cổ tức (4,5%/năm)	1.215.000.000
6	Lợi nhuận lũy kế còn lại trong đó :	2.508.218.939
	+ Lợi nhuận từ thanh lý	914.253.011
	+ Lợi nhuận SXKD	1.593.965.928

Điều 7. Thông qua danh sách các đơn vị kiểm toán và thống nhất uỷ quyền cho Hội đồng quản trị công ty lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2023 theo tiêu chí phù hợp với pháp luật và Điều lệ công ty. (theo Tờ trình đính kèm)

Điều 8. Thống nhất xây dựng Phương án điều chỉnh giá nước sạch của Công ty theo quy định tại Thông tư số 44/2021/TT-BTC trình UBND tỉnh Lâm Đồng phê duyệt. (theo Tờ trình đính kèm)

Điều 9. Thống nhất các nội dung về đảm bảo nguồn vốn đầu tư “Dự án xây dựng nhà máy nước mặt sông Đại Nga tại thành phố Bảo Lộc” và “Dự án đầu tư hệ thống mạng lưới đường ống cấp nước thành phố Bảo Lộc giai đoạn 1” của Công ty theo chủ trương của UBND tỉnh Lâm Đồng, cụ thể: (theo Tờ trình đính kèm).

- Sử dụng nguồn thu từ thanh lý tài sản, cổ phiếu và quỹ đầu tư phát triển, nguồn vốn tự có của Công ty làm nguồn vốn đối ứng cho 02 dự án là 15.322 triệu đồng (trong đó “Xây dựng nhà máy nước mặt sông Đại Nga tại thành phố Bảo Lộc” - vốn đối ứng tự có là 8.989 triệu đồng và “Đầu tư hệ thống mạng lưới đường ống cấp nước thành phố Bảo Lộc giai đoạn 1” - vốn đối ứng tự có là 6.333 triệu đồng).

- Thẻ chấp toàn bộ tài sản cố định hiện có của Công ty và tài sản hình thành trong tương lai từ 02 dự án đề đảm bảo cho khoản vay 75.000 triệu đồng từ Quỹ đầu tư phát triển tỉnh Lâm Đồng (trong đó “*Xây dựng nhà máy nước mặt sông Đại Nga tại thành phố Bảo Lộc*” - vốn vay là 28.800 triệu đồng và “*Đầu tư hệ thống mạng lưới đường ống cấp nước thành phố Bảo Lộc giai đoạn 1*” - vốn vay là 46.200 triệu đồng).

Điều 10. Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, cụ thể: (theo Tờ trình đính kèm).

Sửa đổi khoản 1. Điều 26 của Điều lệ Công ty: “*Hội đồng quản trị có 05 thành viên. trong đó có 02 người do UBND tỉnh cử người đại diện phần vốn tham gia HĐQT công ty*” thành “*Hội đồng quản trị có 05 thành viên. trong đó có 03 người do UBND tỉnh cử người đại diện phần vốn tham gia HĐQT công ty*”.

Điều 11. Thông qua Quy chế tham gia đề cử, ứng cử thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2023 - 2028. (theo Quy chế đính kèm).

Điều 12. Thông qua Thẻ lệ bầu cử thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2023 - 2028. (theo Thẻ lệ đính kèm).

Điều 13. Thông qua số lượng thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2023-2028 là 05 (năm) thành viên; số lượng thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2023-2028 là 03 (ba) thành viên và thông qua danh sách ứng cử, đề cử vào Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2023 - 2028.

Điều 14. Đại hội đồng cổ đông đã tiến hành bầu cử thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2023-2028, với kết quả trúng cử như sau:

Thành viên Hội đồng quản trị: 05 thành viên

1. Ông Nguyễn Trọng Hiếu
2. Ông Nguyễn Hữu Kiên
3. Ông Nguyễn Đồng Anh Khoa
4. Bà Nguyễn Thị Thu Trúc
5. Ông Phạm Đức Tú

Các thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2023-2028 đã tiến hành họp phiên đầu tiên và bầu các chức danh quản lý tại Công ty Cổ phần Cấp thoát nước và Xây dựng Bảo Lộc, nhiệm kỳ 2023-2028 như sau:

- Ông Nguyễn Trọng Hiếu: là người đại diện cơ quan đại diện chủ sở hữu quản lý 50% phần vốn Nhà nước và giữ chức vụ Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cấp thoát nước và Xây dựng Bảo Lộc, nhiệm kỳ 2023 - 2028.



